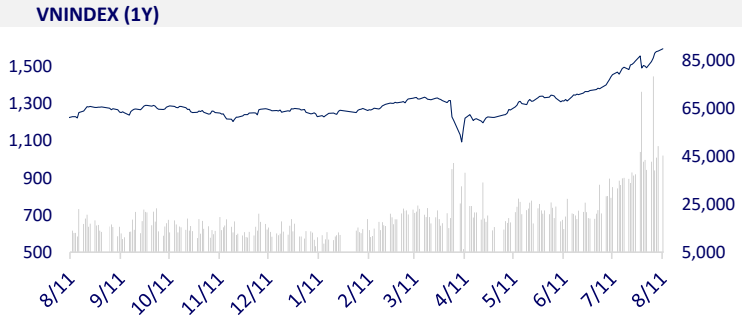
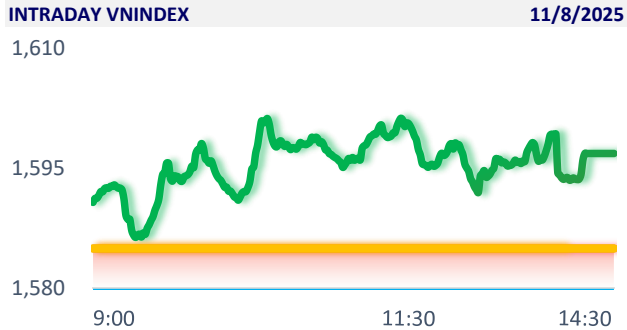
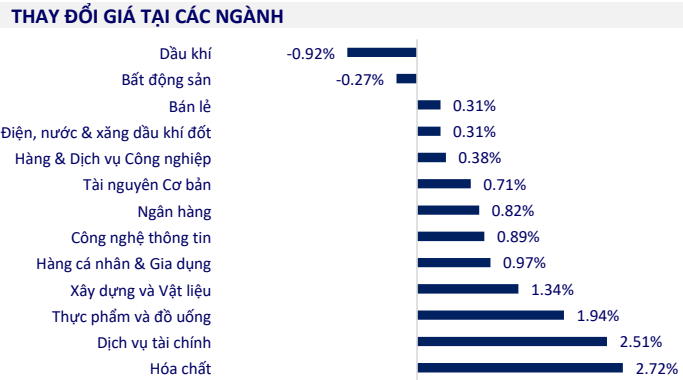


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,596.86	0.75%	26.06%
HNX	276.46	1.47%	21.56%
VN30	1,741.90	0.74%	29.53%
UPCOM	109.25	0.65%	14.93%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-646.64		
Tổng GTGD (tỷ)	51,040.00	-8.43%	181.51%

VNIndex đã có lúc chinh phục được mốc 1600 điểm trong phiên hôm nay khi dòng tiền bắt đầu đổ mạnh vào các nhóm cổ phiếu trụ chưa tăng trong nhịp vừa rồi như MSN, GVR. Bất động sản khu công nghiệp, chứng khoán và ngân hàng thể hiện sức mạnh trong phiên hôm nay. Trái lại, nhóm dầu khí và Vingroup lại khá âm đạm.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	30,420	0.07%	29.56%
FUEMAV30	21,480	2.78%	31.94%
FUESSV30	21,700	0.98%	29.94%
FUESSV50	26,200	0.89%	30.35%
FUESSVFL	30,970	1.54%	40.14%
FUEVFVND	37,720	0.40%	12.53%
FUEVN100	23,340	1.08%	30.25%
4111F8000	1,737.5	0.83%	
4111G3000	1,714.0	0.38%	
VN30F2509	1,727.0	0.48%	
VN30F2512	1,720.0	0.39%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei 225	41,820.48	0.00%	4.83%
Shanghai	3,647.55	0.34%	8.82%
Hang Seng	24,906.81	0.19%	24.17%
Kospi	3,206.77	-0.10%	33.64%
BSE Sensex	80,604.08	0.68%	2.58%
STI (Singapore)	4,232.78	-0.07%	11.75%
SET (Thái Lan)	1259.07	-0.04%	-10.08%
Dầu Brent (\$/thùng)	66.69	0.88%	-11.14%
Vàng (\$/ounce)	3,361.53	-0.40%	27.57%

Chứng khoán Châu Á tăng nhẹ khi nhà đầu tư chờ đợi thông báo chính thức về việc gia hạn thời hạn hoãn thuế đối ứng giữa Mỹ và Trung Quốc. Trong khi đó, thị trường Nhật Bản nghỉ lễ vào ngày thứ Hai.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	5.84%	-44	187
Lãi suất tiết kiệm 12T	4.60%	0	0
TPCP - 5 năm	2.93%	-1	45
TPCP - 10 năm	3.27%	-1	42
USD/VND	26,415	0.06%	3.38%
EUR/VND	31,399	0.16%	15.16%
CNY/VND	3,722	0.34%	4.52%

Ngày 11/8, giá vàng miếng SJC bất ngờ đảo chiều giảm sau chuỗi ngày tăng sốc, chính thức rời đỉnh kỷ lục 124 triệu đồng/lượng. Cùng thời điểm, vàng nhẫn trơn và vàng nữ trang cũng đồng loạt quay đầu giảm sau bốn phiên đứng giá.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
GSP	13/08/2025	14/08/2025		Cổ phiếu	10:1	
GSP	13/08/2025	14/08/2025	23/09/2025	Tiền mặt		500
QNS	13/08/2025	14/08/2025	26/08/2025	Tiền mặt		1,000
KSV	14/08/2025	15/08/2025	5/9/2025	Tiền mặt		1,500
VAB	14/08/2025	15/08/2025		Cổ phiếu	100:51.19	
MBS	19/08/2025	20/08/2025	19/09/2025	Tiền mặt		1,200
VSH	20/08/2025	21/08/2025	30/09/2025	Tiền mặt		1,000
PHR	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Tiền mặt		1,350
GAS	28/08/2025	29/08/2025		Cổ phiếu	100:3	
GAS	28/08/2025	29/08/2025	25/11/2025	Tiền mặt		2,100